TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ D** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-DS	*Duyên Hải, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Châu Văn M, sinh năm 1959;
Người đại diện: Bà Dương Thị N, sinh năm 1966 (văn bản ủy quyền ngày 09/5/2023)
Cùng địa chỉ: khóm 1, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:
Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1962
Bà Hà Thị I, sinh năm 1963;
Cùng địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn U, bà Hà Thị I thống nhất trả cho ông Châu Văn M số tiền vốn gốc là 1.200.000.000 (Một tỷ hai trăm triệu) đồng và tiền lãi là 229.000.000 (Hai trăm hai mươi chín triệu) đồng.

- Về thời gian trả: Ông Nguyễn Văn U, bà Hà Thị I và bà Dương Thị N người đại diện theo ủy quyền của ông Châu Văn M tự nguyện thỏa thuận thời gian trả được thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn U, bà Hà Thị I và bà Dương Thị N người đại diện theo ủy quyền của ông Châu Văn M thỏa thuận mỗi bên chịu 17.862.500 (Mười bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng ông Nguyễn Văn U, bà Hà Thị I và ông Châu Văn M có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp người được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*" nên ông Nguyễn Văn U, bà Hà Thị I và ông Châu Văn M được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã D;
- CCTHADS thị xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Linh